

Bản tin Forvis Mazars Việt Nam

Cập nhật Thuế & Pháp lý

Tháng 10, 2026

Thuế Giá trị gia tăng (“GTGT”), hóa đơn và quản lý thuế

1. Công văn số 2950/CST-GTGT ban hành ngày 25/08/2026 bởi Cục Quản lý, giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí về áp dụng thuế suất GTGT 0% đối với dịch vụ cung cấp cho doanh nghiệp chế xuất (DNCX)

Theo Công văn, pháp luật thuế GTGT không quy định việc xác định điều kiện áp dụng thuế suất 0% dựa trên địa điểm của người thực hiện dịch vụ. Dịch vụ cung cấp cho DNCX được áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 0% nếu dịch vụ đó được cung cấp trực tiếp cho DNCX, được tiêu dùng trong khu phi thuế quan và phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất xuất khẩu, đồng thời đáp ứng các điều kiện về hợp đồng, chứng từ theo quy định và không thuộc các trường hợp bị loại trừ tại khoản 4 Điều 17 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP.

2. Công văn số 7451/CT-QLNT ban hành ngày 07/10/2026 bởi Cục Thuế về khấu trừ thuế GTGT

Theo Công văn, thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ sử dụng đồng thời cho hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế và không chịu thuế thì chỉ được khấu trừ đối với phần sử dụng cho hoạt động chịu thuế. Trường hợp cơ sở kinh doanh chấm dứt hoạt động và không phát sinh thuế GTGT đầu ra của hoạt động kinh doanh chính thì phải nộp lại số thuế đã được hoàn vào ngân sách nhà nước. Đồng thời, nếu doanh nghiệp có phát sinh bán tài sản chịu thuế GTGT thì không phải điều chỉnh lại số thuế GTGT đầu vào tương ứng của tài sản bán ra.

3. Công văn số 7391/CT-QLNT ban hành ngày 06/10/2026 bởi Cục Thuế về thời điểm lập hóa đơn

Theo Công văn, căn cứ điểm c khoản 4 Điều 9 Nghị định số 254/2026/NĐ-CP và khoản 6 Điều 16 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP, thời điểm lập hóa đơn và thời điểm xác định thuế GTGT đối với hoạt động xây dựng, lắp đặt là thời điểm nghiệm thu, bàn giao công trình, hạng mục công trình, khối lượng xây dựng, lắp đặт hoàn thành hoặc phần công việc thực hiện bàn giao, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa.



Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)

1. Công văn số 7163/CT-QLNT ban hành ngày 28/09/2026 bởi Cục Thuế về chính sách thuế TNDN đối với hoạt động quảng cáo trên nền tảng Youtube

Theo Công văn, căn cứ điểm u khoản 2 Điều 18 và điểm d khoản 2 Điều 19 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP, báo chí (bao gồm cả quảng cáo trên báo) thuộc ngành, nghề được ưu đãi thuế TNDN, và thu nhập của cơ quan báo chí thuộc ngành, nghề này được áp dụng thuế suất ưu đãi 10% trong suốt thời gian hoạt động.

Đối với trường hợp được nêu cụ thể tại Công văn, hoạt động quảng cáo trên nền tảng số Youtube không được coi là hoạt động xuất bản báo chí trên không gian mạng theo quy định của Luật Báo chí, do vậy không thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi thuế TNDN.

2. Công văn số 7191/CT-QLNT ban hành ngày 29/09/2026 bởi Cục Thuế về chính sách miễn thuế TNDN đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa

Theo Công văn, căn cứ khoản 3 Điều 7 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP, doanh nghiệp nhỏ và vừa đăng ký kinh doanh lần đầu được miễn thuế TNDN trong 03 năm kể từ khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu. Trường hợp cụ thể của Công ty có một cá nhân vừa là một trong những người có số vốn góp cao nhất tại Công ty, vừa là đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp khác hiện vẫn đang hoạt động thì Công ty không được áp dụng ưu đãi miễn thuế TNDN theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026.



Thuế thu nhập cá nhân (TNCN)

1. Công văn số 8421/CTH-QLDN1 ban hành ngày 22/09/2026 bởi Thuế Thành phố Cần Thơ hướng dẫn về khấu trừ thuế TNCN

Căn cứ Nghị định số 253/2026/NĐ-CP, trường hợp doanh nghiệp trả tiền lương, thu nhập khác từ 05 triệu đồng/lần trở lên cho người lao động sau khi đã chấm dứt hợp đồng thì Công ty phải khấu trừ thuế TNCN theo tỷ lệ 10% trên thu nhập trước khi trả cho người lao động. Trường hợp khoản chi trả này có giá trị dưới 05 triệu đồng/lần, doanh nghiệp thực hiện khấu trừ thuế theo tỷ lệ 10% khi cá nhân có yêu cầu.

2. Công văn số 13757/TPHCM-QLDN3 ban hành ngày 25/09/2026 bởi Thuế Thành phố Hồ Chí Minh về việc đăng ký giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc là cá nhân không nơi nương tựa

Theo Công văn, đối với các cá nhân không nơi nương tựa thuộc diện được tính là người phụ thuộc, người nộp thuế phải trực tiếp nuôi dưỡng và đáp ứng các điều kiện theo quy định pháp luật, bao gồm điều kiện về thu nhập của người phụ thuộc và hồ sơ chứng minh nghĩa vụ nuôi dưỡng.

Đối với điều kiện có "giấy tờ chứng minh người nộp thuế phải có nghĩa vụ nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật": là các giấy tờ chứng minh Cha, Mẹ, Con, Anh, Chị Em ruột của Bác ruột người lao động tuy vẫn còn sống "nhưng những người này không có đủ điều kiện để thực hiện nghĩa vụ nuôi dưỡng". Nếu bác ruột của người nộp thuế không phải là người không nơi nương tựa thì không đủ điều kiện để được giảm trừ gia cảnh khi tính thuế TNCN.

Ngoài ra, đối với các cá nhân không nơi nương tựa đã được đăng ký là người phụ thuộc và đáp ứng đầy đủ điều kiện trước ngày 01/07/2026, người nộp thuế không phải thực hiện đăng ký lại.

3. Công văn số 7403/CT-TMĐT ban hành ngày 06/10/2026 bởi Cục Thuế về nghĩa vụ thuế đối với cá nhân cung cấp sản phẩm và dịch vụ nội dung thông tin số và tiếp thị liên kết trong thương mại điện tử

Trường hợp cá nhân nhận thu nhập theo hợp đồng lao động hoặc thỏa ước lao động tập thể thì khoản thu nhập được xác định là thu nhập từ tiền lương, tiền công; tổ chức, cá nhân chi trả thu nhập thực hiện khấu trừ, kê khai và nộp thuế TNCN theo quy định. Trường hợp cá nhân thực hiện hoạt động sáng tạo nội dung số, quảng bá sản phẩm, tiếp thị liên kết trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số và nhận thu nhập từ hoạt động kinh doanh thì khoản thu nhập này được xác định là thu nhập từ kinh doanh. Hoạt động tiếp thị liên kết trên nền tảng thương mại điện tử áp dụng thuế suất thuế TNCN 5%.

Chủ quản nền tảng thương mại điện tử có chức năng đặt hàng trực tuyến và chức năng thanh toán thì có trách nhiệm khấu trừ, khai thay và nộp thay số thuế đã khấu trừ đối với hoạt động kinh doanh của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên nền tảng.

Đối với chứng từ cho khoản chi trả dịch vụ tiếp thị liên kết khi xác định chi phí được trừ của doanh nghiệp, khoản chi phí dịch vụ tiếp thị liên kết được tính vào chi phí được trừ khi đáp ứng các điều kiện theo quy định về thuế TNDN. Trường hợp nhà cung cấp dịch vụ là hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có doanh thu trên ngưỡng quy định thì doanh nghiệp sử dụng hóa đơn làm chứng từ ghi nhận chi phí. Trường hợp doanh thu dưới ngưỡng chịu thuế GTGT, doanh nghiệp sử dụng chứng từ thanh toán và bảng kê theo quy định để ghi nhận chi phí được trừ khi tính thuế TNDN. Đồng thời, chủ quản nền tảng thương mại điện tử có trách nhiệm cung cấp thông tin giao dịch cần thiết để người bán lập hóa đơn điện tử theo quy định.

Cập nhật Thuế & Pháp lý
Khác

1. Công văn số 7339/CT-QLNT ban hành ngày 02/10/2026 bởi Cục Thuế về kiến nghị nghiên cứu áp dụng biện pháp Khoản giảm trừ thuế thu nhập có thể được hoàn trả đạt chuẩn (QRTC)

Theo Công văn, căn cứ Điều 10 Bộ quy tắc mẫu của OECD, QRTC là một khoản giảm trừ thuế có thể được hoàn trả bằng tiền hoặc dưới dạng tương đương tiền trong vòng bốn năm kể từ ngày một đơn vị hợp thành đáp ứng các điều kiện nhất định để nhận khoản tiền hoàn trả. Đây được coi là một trong các công cụ được nghiên cứu trong quá trình hoàn thiện chính sách thuế và khuyến khích đầu tư trong bối cảnh thực hiện thuế tối thiểu toàn cầu.

Tuy nhiên, việc áp dụng QRTC tại Việt Nam cần được nghiên cứu, đánh giá tổng thể, đảm bảo phù hợp với hệ thống pháp luật và điều kiện thực tiễn của Việt Nam, đồng thời đảm bảo phù hợp với quy định và hướng dẫn của OECD. Hiện Cục Thuế đang phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, đánh giá và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét nhằm hoàn thiện chính sách thuế, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trong bối cảnh thực hiện thuế tối thiểu toàn cầu.

2. Công văn số 4941/KHH-QLND1 ban hành ngày 15/09/2026 bởi Thuế tỉnh Khánh Hòa hướng dẫn về giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) trong trường hợp có chiết khấu thương mại

Theo Công văn, căn cứ khoản 1 Điều 6 Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt 2025, Điều 5 Nghị định 360/2025/NĐ-CP, và Điều 11 Nghị định 181/2025/NĐ-CP, trường hợp doanh nghiệp sản xuất, cung cấp sản phẩm chịu thuế TTĐB và áp dụng hình thức chiết khấu thương mại cho khách hàng ngay trên hóa đơn xuất bán thì giá tính thuế TTĐB được xác định như sau:

$$\text{Giá tính thuế TTĐB} = \frac{\text{Giá bán chưa có thuế GTGT (giá đã chiết khấu thương mại)} - \text{Thuế bảo vệ môi trường (nếu có)}}{1 + \text{Thuế suất thuế TTĐB}}$$

Trường hợp doanh nghiệp áp dụng chiết khấu thương mại khi khách hàng đáp ứng các điều kiện nhất định và xuất hóa đơn điều chỉnh giảm doanh thu tương ứng với số tiền chiết khấu thì doanh nghiệp cần thực hiện điều chỉnh giảm số thuế TTĐB phải nộp tương ứng với số tiền chiết khấu cho khách hàng.

Liên hệ

Huyền Nguyễn
Tổng Giám đốc
huyen.nguyen@forvismazars.com

Nguyễn Hải Minh
Phó Tổng Giám đốc
Phụ trách Dịch vụ tư vấn
minh.nguyen@forvismazars.com

Nguyễn Minh Đa
Phó Tổng Giám đốc
Tư vấn thuế, Dịch vụ tư vấn
da.nguyen@forvismazars.com

Christophe Cougnaud
Phó Tổng Giám đốc
Công ty Luật TNHH Forvis Mazars Việt Nam
christophe.cougnaud@forvismazars.com

Đặng Phương Dung
Phó Tổng Giám đốc
Công ty Luật TNHH Forvis Mazars Việt Nam
dung.dang@forvismazars.com

Văn phòng TP Hồ Chí Minh
Tầng 9 - 11, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du,
Phường Bến Thành, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: +84 28 38 241 493

Văn phòng Hà Nội
Tầng 14, Tòa nhà Peakview, 36 Hoàng Cầu,
Phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội

Điện thoại: +84 24 39 36 10 31

Tìm hiểu thêm
Website: www.forvismazars.com/vn
Facebook: www.facebook.com/ForvisMazarsVN
LinkedIn: www.linkedin.com/company/forvis-mazars-in-vietnam

**Bản tin cập nhật thông tin thuế & pháp lý của Forvis Mazars Việt Nam được soạn thảo nhằm mục đích cung cấp các thông tin cập nhật về chuyên môn tại Việt Nam. Các thông tin và phân tích, bình luận trong Bản tin này chỉ mang tính hướng dẫn chung và được trích dẫn, diễn giải từ các văn bản do cơ quan nhà nước ban hành. Chúng tôi khuyến nghị khách hàng liên hệ với đội ngũ tư vấn của Forvis Mazars Việt Nam để được tư vấn chi tiết về mặt chuyên môn cho từng trường hợp cụ thể.*

Forvis Mazars là mạng lưới dịch vụ chuyên nghiệp hàng đầu toàn cầu hoạt động với một thương hiệu duy nhất gồm hai thành viên: Forvis Mazars tại Mỹ và Forvis Mazars Group, một mô hình hợp nhất quốc tế hoạt động tại hơn 100 quốc gia và vùng lãnh thổ
Chúng tôi cam kết mang đến trải nghiệm độc đáo trong việc cung cấp dịch vụ kiểm toán, đảm bảo, thuế và tư vấn trên phạm vi toàn cầu.

www.forvismazars.com/vn